

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG
Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bảo L, ngày 22 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 309/2023/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2023 giữa:

Nguyên đơn: chị Trịnh Thị Ngọc T, sinh năm 1999

Địa chỉ: thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: anh Văn Minh Tấn, sinh năm 1997

Địa chỉ: thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị Ngọc T và anh Văn Minh Tấn

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trịnh Thị Ngọc T và anh Văn Minh Tấn thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Trịnh Thị Ngọc T và anh Văn Minh Tấn thỏa thuận giao con chung là Văn Ngọc Gia Hân, sinh ngày 21/3/2017, Văn Ngọc Gia Vi, sinh ngày 13/01/2022 cho chị T nuôi dưỡng đến khi cháu Hân, cháu Vi đủ 18 tuổi, giao con chung là Văn Ngọc Gia Nhi, sinh ngày 30/3/2019 cho anh Tấn nuôi dưỡng đến khi cháu Nhi đủ 18 tuổi. Anh Tấn có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Hân là 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ tháng 02/2024 cho đến khi cháu Hân đủ 18 tuổi.

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** chị T tự nguyện nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000đ chị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006771 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, chị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng, anh Tấn phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- THADS huyện Bảo L;
- Dương sự;
- UBND xã Lộc Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Vũ Thị Thúy Thành